

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh Viện Đa Khoa Thống Nhất
2. Địa chỉ: 234 Quốc Lộ 1, P. Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai (ĐT: 0251.3886214).
3. Thời gian hoạt động: 24/24 giờ hàng ngày và 07 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT (1)	Họ và tên người hành nghề (2)	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (4)	Phạm vi hoạt động chuyên môn (5)	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn
	Ban Giám Đốc				
1	Phạm Văn Dũng	0008071/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Giám đốc, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện
2	Nguyễn Thị Kim Loan	005985/ĐNAI-CCHN QĐ số: 728/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó giám đốc
3	Lê Văn Lương	005617/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó giám đốc
	Phòng Chỉ đạo tuyến				
4	Nguyễn Thế Thắc	005027/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng CĐT
	Phòng Kế hoạch tổng hợp	XX			
5	Cao Hải Nam	0008432/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa giải phẫu bệnh lý	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phụ trách phòng KHTH

6	Phạm Thị Ngọc Tú	005675/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
7	Trần Khắc Nghi	005677/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
8	Nguyễn Thị Phương	0008018/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
Phòng Điều dưỡng					
9	Nguyễn Đỗ Thị Ngân Trang	005026/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng
10	Lê Thùy Tiên	005047/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
11	Nguyễn Thị Thúy Lan	005524/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
12	Vũ Thị Đan Trinh	006073/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
13	Nguyễn Thị Mai	002023/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
14	Nguyễn Thị Mai	011835/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
15	Phạm Thị Tuyết Mai	002794/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
16	Nguyễn Thị Thu Ngọc	003720/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Điều dưỡng
Phòng Hành chính quản trị					
17	Vũ Quang Vinh	0007970/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Điều dưỡng
18	Trần Thị Minh Nga	005419/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Y Sĩ

	Khoa Huyết học				
19	Hồ Thị Phương Anh	004924/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội (KBCB chuyên khoa huyết học theo QĐ bổ sung số 1322/QĐ-SYT)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa huyết học
20	Trần Thị Minh Khuê	0008448/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Kỹ thuật viên xét nghiệm
21	Nguyễn Thị Hiền	005004/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
22	Đỗ Thị Kim Oanh	0009382/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
23	Phan Thị Thu Hương	004995/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
24	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	004899/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
25	Nguyễn Thị Thúy Vân	005001/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV) (bổ sung KTV xét nghiệm QĐ số 506/QĐ-SYT Ngày 17/5/2017)	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
26	Nguyễn Thị Kim Sang	004997/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
27	Nguyễn Thị Nhung	0008190/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
28	Bùi Văn Luân	0009273/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
29	Nguyễn Tiến Đạt	010597/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
30	Trần Nguyễn Trường Duy	011375/ĐNAI-CCHN	chuyên khoa xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
31	Lê Thị Thu Loan	013166/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
32	Lê Hữu Hạc	003146/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
33	Bùi Viết Tuấn	013729/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
34	Nguyễn Xuân Dương	013947/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
	Khoa Hóa sinh	XX			

35	Hứa Mỹ Ngọc	009901/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa hóa sinh
36	Quách Thị Kim Dung	010037/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Kỹ thuật viên xét nghiệm
37	Lê Văn Lợi	010337/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
38	Nguyễn Thị Kiều Diễm	010039/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
39	Bùi Ngọc Duy	0009897/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm sinh hóa	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
40	Lê Thị Lệ	005040/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
41	Nguyễn Thị Lương	0008425/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm (bổ sung cử nhân xét nghiệm QĐ 1835/QĐ-SYT Ngày 20/12/2016)	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
42	Vũ Văn Thơm	005043/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
43	Hoàng Thị Thu Hoa	0008191/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
44	Lê Văn Cường	0008430/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
45	Nguyễn Thị Thanh Bình	0008424/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
46	Phạm Thị Xuân Thủy	0008427/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
47	Nguyễn Thị Lan	0007703/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV) (bổ sung phạm vi: kỹ thuật xét nghiệm)	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
48	Trần Văn Sơn	0008654/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
49	Trần Hồng Thắm	013573/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
	Khoa Vi sinh	XX			
50	Nguyễn Sĩ Tuấn	0009868/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa vi sinh

51	Lê Quang Hiếu	014402/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ điều trị nội khoa, thực hành vi sinh
52	Nguyễn Thị Thu Trang	0009866/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
53	Ngô Thị Bích Huyền	0009882/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
54	Phạm Thị Thu Hằng	0009888/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
55	Lê Duy Nhất	010313/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
56	Phạm Thị Hiền	005046/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
57	Nguyễn Thị Yến	0008434/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học dự phòng	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
58	Đào Thị Loan	0008677/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
59	Bùi Nam Trân	0008449/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
60	Lê Thị Dịu Linh	0008435/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
61	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	0008436/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
62	Dương Thị Loan	0008797/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
63	Hà Thị Hoa	010532/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
64	Nguyễn Thị Huyền Trang	010741/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
65	Phan Ngọc Sang	001338/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
66	Nguyễn Khắc Toàn	013779/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	XX			
67	Nguyễn Viết Lanh	000228/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: x-quang, scanner	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa CDHA
68	Nguyễn Phi	0009189/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh

69	Lê Xuân Hưng	0009188/ĐNAI-CCHN 012372/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
70	Nông Thị Hiền	11/QĐKBCB-BVTN 013380/ĐNAI-CCHN	QĐ phân công KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
71	Nguyễn Minh Hưng	17/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	"	bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
72	Ngô Thị Thùy Liên	010920/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	"	bác sĩ chuyên khoa Nội, thực hành chẩn đoán hình ảnh
73	Nguyễn Huy Hoàng	005654/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
74	Tiết Văn Thái	005668/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
75	Nguyễn Như Khánh	005653/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
76	Đình Hoàng Dũng	005650/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
77	Hà Văn Phú	005673/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
78	Trần Đăng Quân	005649/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
79	Ngô Minh Vũ	005977/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
80	Đào Tiến Phát	005652/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
81	Lê Phi Hùng Dũng	005648/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
82	Vũ Hữu Quang	0007693/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
83	Võ Doãn Độ	0009036/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
84	Hoàng Nữ Tường Vi	002819/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
85	Lê Anh Tuấn	001786/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
86	Hoàng Ngọc Quân	001500/ĐNAI-CCHN	kỹ thuật viên Xquang	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
87	Phan Thành Nhân	011342/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
88	Trần Thị Tuyết Hậu	006890/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	"	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh

	Khoa Thăm dò chức năng	XX			
89	Nguyễn Quốc Toàn	004730/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa TDCN
90	Lương Vũ	004884/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
91	Trần Lam Giang	0009429/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
92	Nguyễn Thị Thu Hà	004717/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
93	Nguyễn Thị Anh	004716/ĐNAI-CCHN	chuyên khoa Thăm dò chức năng: nội soi tiêu hóa; siêu âm	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
94	Nguyễn Lê Thu Cúc	0009495/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
95	Phan Thị Hồng	0004191/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (bổ sung chuyên khoa <i>siêu âm tổng quát và sản phụ khoa</i> QĐ số 1184/QĐ-SYT Ngày 05/11/2018)	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
96	Trần Thị Kiều Oanh	013722/ĐNAI-CCHN 30/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh một số kỹ thuật chuyên khoa Siêu âm	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
97	Trần Thị Lại	013721/ĐNAI-CCHN 31/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh một số kỹ thuật chuyên khoa Siêu âm	"	bác sĩ Chuyên khoa Siêu âm
98	Phạm Thị Phương Vy	013901/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ thực hành Chuyên khoa Siêu âm
99	Nguyễn Thị Bích Nhật	004213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
100	Hoàng Thị Như Hương	004715/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
101	Đào Thị Hà	004733/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
102	Đỗ Thị Huyền	004877/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

103	Nguyễn Thị Bích Thảo	004881/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
104	Nguyễn Thị Túy	004879/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
105	Hoàng Thị Quyên	0008950/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
106	Lê Thị Mận	010832/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
107	Bùi Thị Nga	004254/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Nội Soi	XX			
108	Lê Nguyễn Đăng Khoa	004731/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội soi
109	Thái Bá Nam	004886/ĐNAI-CCHN	chuyên khoa nội soi tiêu hóa; Chẩn đoán hình ảnh (siêu âm tổng quát theo quyết định 537/QĐ-SYT)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa nội soi; Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm tổng quát
		002677/ĐNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	
110	Nguyễn Chí Minh	339/CC-BVTN_B11	chứng chỉ đào tạo liên tục: chuyên khoa nội soi dạ dày - tá tràng		Bác sĩ chuyên khoa nội soi
111	Bùi Quang Tình	005059/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
112	Hồ Mạnh Hùng	004198/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
113	Lê Thị Na	0008130/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
114	Nguyễn Thị Gám	004734/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
115	Nguyễn Thị Phương Thảo	014275/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	khoa Giải phẫu bệnh	XX			
116	Nguyễn Thanh Hải	005029/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung phạm vi: giải phẫu bệnh lý	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa giải phẫu bệnh

117	Chu Thanh Huyền	012332/ĐNAI-CCHN 868/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh một số kỹ thuật chuyên khoa Giải phẫu bệnh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Chuyên khoa giải phẫu bệnh lý
118	Huỳnh Lê Các Tiên	014213/ĐNAI-CCHN 29/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh một số kỹ thuật chuyên khoa Giải phẫu bệnh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Chuyên khoa giải phẫu bệnh lý
119	Võ Khắc Quang	012257/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại, thực hành ck giải phẫu bệnh
120	Hà Thị Linh Chi	014492/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội, thực hành ck giải phẫu bệnh
121	Trần Thị Hương	0005622/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
122	Nguyễn Phước Trinh	1933/NT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
123	Hồ Phạm Thanh Hằng	014472/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
124	Lăng Thị Thúy	014498/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Kỹ thuật viên xét nghiệm
125	Nguyễn Thị Phương Loan	0008189/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
126	Nguyễn Văn Duy	0008557/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	"	Điều dưỡng
127	Nguyễn Thị Châu An	010429/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn XX					
128	Tổng Văn Khải	005490/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa KSNK
129	Vòng Công Cẩm	014322/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội, thực hành chuyên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
130	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	004206/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

131	Phạm Thị Thắm	004146/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
132	Nguyễn Thị Hải	004147/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
133	Trần Thị Yến	004149/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
134	Trần Thị Kim Uyên	004181/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
135	Đỗ Thanh Long	0008228/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
136	Trần Ngọc Quỳnh Trâm	0009439/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
137	Nguyễn Quang Đạt	010544/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
138	Lâm Thị Anh Thi	004060/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Dinh dưỡng	011427/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa DD
139	Đoàn Quyết Thắng	763/QĐ-SYT (SYT ĐN Cấp 09/05/2019)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng dinh dưỡng, siêu âm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ thực hành Chuyên khoa dinh dưỡng
140	Trần Thanh Hải	014485/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	
	Khoa Thận nhân tạo	XX		Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa TNT
141	Nguyễn Thị Thu Thảo	005006/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
142	Nguyễn Thanh Hồng	005012/ĐNAI-CCHN 0009023/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	
143	Phan Thị Anh Vân	07B/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công KBCB chuyên khoa Thận Nhân Tạo	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	KBCB chuyên khoa Thận Nhân Tạo

Uer

144	Lương Thị Tươi	010782/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
145	Đàm Thị Hương	011461/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	đặc si chuyên khoa nội
146	Phạm Thị Huyền	013609/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	đặc si chuyên khoa nội
147	Nguyễn Tiến Đạt	014353/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	đặc si chuyên khoa nội
148	Hà Quang Chiến	0009024/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	đặc si chuyên khoa nội
149	Lương Thị Kim Cúc	005008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
150	Hoàng Lệ Quân	0008128/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
151	Võ Thị Hoan	005019/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
152	Phạm Thị Kim Hồng	005022/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
153	Trần Thị Thủy	005015/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
154	Nguyễn Thị Hoài Hương	0008671/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
155	Vũ Thị Kim Bích	004889/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
156	Bùi Thị Thanh	005018/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
157	Trần Thị Thanh Tươi	005891/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
158	Nguyễn Thị Ngọc Bích	005010/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
159	Phạm Thị Như Mai	005874/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
160	Nguyễn Đức Thiềm	004882/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
161	Phan Hồng Thảo	005007/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
162	Lại Thị Thanh Thủy	005011/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

163	Lê Thị Lan	0008515/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
164	Hồ Thị Diễm	0009059/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
165	Chu Thị Nga	0009297/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
166	Nguyễn Thị Mỹ Châu	0008198/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
167	Trần Thị Hòa	0008204/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
168	Đoàn Thị Loan	005021/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
169	Đỗ Thị Hoàng Mai	0008672/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
170	Phạm Thị Hoa	010953/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
171	Phan Thị Lan	010833/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
172	Nguyễn Thị Ngọc Thương	0009654/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
173	Hoàng Văn Long	0009525/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
174	Đặng Thị Thủy	0009920/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
175	Dương Thị Tĩnh	0009936/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
176	Mai Thị Thanh Huyền	003710/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
177	Lê Văn Tuyển	004276/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
178	Đỗ Thị Anh	012914/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
179	Nguyễn Thị Khánh Hạ	012908/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
180	Nguyễn Thị Nhung	013921/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
181	Trịnh Thị Thanh Tuyển	013922/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Điều dưỡng
182	Phạm Thị Minh	0009276/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Điều dưỡng
	Khoa Nội thận	XX			
183	Thái Phạm Thị Hòa	004870/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội thận

207

184	Nông Hồng Tuyên	0009356/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
185	Ngô Thị Ngo	005054/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
186	Bùi Thị Huyền Thương	002312/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
187	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	011383/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
188	Nguyễn Anh Tuấn	012501/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
189	Nguyễn Thị Ân	005033/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
190	Mai Thị Lan	0009195/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
191	Nguyễn Thị Thêu	005013/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
192	Phạm Thị Bảo Vân	006534/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
193	Lê Thị Thanh	004872/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
194	Trần Thị Tân	0008956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
195	Phạm Thị Dịu	0009668/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
196	Nguyễn Thị Oanh	001740/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
197	Nguyễn Thị Thu Hiền	013081/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Cấp cứu	XX			
198	Dương Hoài Vũ	005404/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội và Siêu âm tim (Số 1832/QĐ-SYT)	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa cấp cứu
199	Đoàn Trung Khởi	012446/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
200	Nguyễn Khắc Phúc	012445/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội

201	Phạm Hoàng Minh Đạt	013708/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
202	Đinh Văn Trường	013534/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
203	Lê Thị Bích Thảo	005547/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
204	Trần Văn Phó	006850/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
205	Mông Quang Tân	0009394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
206	Nguyễn thị Điệp	0008213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
207	Phạm Hà Anh	0008212/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
208	Trương Thị Kim Anh	006822/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
209	Nguyễn Kiều Hương Nhan	006817/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
210	Trần Thị Mộng Thu	006816/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
211	Nguyễn Thùy Nhiên	006818/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
212	Đỗ Thị Như Vinh	004148/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
213	Nguyễn Thị Minh Hạnh	006823/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
214	Nguyễn Thị Hương (B)	005058/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
215	Nguyễn Thị Hương (A)	005538/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
216	Phạm Thị Giang	005540/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
217	Hồ Thị Thắm	006819/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
218	Nguyễn Đạt Tuất	005541/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

Thu

219	Bùi Thanh Hiền	006868/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
220	Nguyễn Thị Thanh Nhân	006867/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
221	Mai Xuân Tiến	006839/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
222	Trần Chánh Thiện	006840/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
223	Phạm Hồng Phương	0008758/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
224	Nguyễn Thị Ngà	0008955/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
225	Nguyễn Thị Hương	009905/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
226	Trần Thị Yến	010146/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
227	Trần Thị Lan Hương	010529/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
228	Cao Cẩm Tiên	002514/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
229	Nguyễn Thị Thắm	011879/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
230	Nhữ Thị Huệ	013681/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
231	Trương Thị Minh Tâm	014005/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
232	Trần Thị Kim Chi	013992/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
233	Nguyễn Thị Minh Thom	014085/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
234	Nguyễn Quang Vinh	014422/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
235	Nguyễn Đỗ Quang Thuận	014392/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Y Dược cổ truyền	XX			
236	Đặng Thanh Thế	005412/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa YDCT
237	Vũ Thị Huyền Trang	010989/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
238	Nguyễn Hồng Yên	005416/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
239	Nguyễn Minh Nhựt	005415/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền

240	Ngô Thị Thu Hương	005045/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	bệnh bằng Y học cổ
241	Nguyễn Huỳnh Phước	0008218/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	bệnh bằng Y học cổ
242	Nguyễn Thị Tuyết Nga	002975/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ
243	Nguyễn Thùy Linh	014468/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ
244	Mai Văn Trọng	005418/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Y sĩ Y học cổ truyền
245	Nguyễn Tố Tâm	005417/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Y sĩ Y học cổ truyền
246	Nguyễn Thị Thúy	005038/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Y sĩ Y học cổ truyền
247	Nguyễn Thị Huyền Trang	005413/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Y sĩ Y học cổ truyền
248	Nguyễn Thành Chung	010417/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Y sĩ Y học cổ truyền
249	Phạm Kiều Trang	005411/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	"	Lương Y
250	Hồ Hồng Châu	0009290/ĐNAI-CCHN	Châm cứu	"	Châm cứu
251	Nguyễn Thị Nguyệt	005638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
252	Ngô Hoàng Bích	004150/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
	Khoa Khám bệnh	XX			
253	Thái Thị Dịu	005407/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Khám bệnh
254	Nguyễn Thị Thanh	004888/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
255	Lường Thị Nhung	005531/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
256	Dương Thị Trang	005619/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
257	Nguyễn Thị Mai	005616/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
258	Phạm Thị Ngọc Anh	005615/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

Wur

259	Đào Ngọc Hưng	006238/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
260	Trần Thị Ngân Hà	005613/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
261	Hồ Thị Hoa	005622/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
262	Phạm Anh Tuấn	005634/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
	Khoa Khám bệnh yêu cầu	XX			
263	Nguyễn Ngọc Thanh	005439/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa
264	Trần Minh Đức	005669/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản
265	Hoàng Văn Thuận	005664/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa Ngoại
		002974/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu
266	Nguyễn Thị Lan	04/QĐKBCB-BVTN 013574/ĐNAI-CCHN	QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	"	bệnh chuyên khoa da liễu
267	Nguyễn Thị Nguyễn	625/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	"	bệnh chuyên khoa da liễu
268	Lương Thị Kim Cúc	005544/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
269	Đinh Hồng Ngọc	006838/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
270	Trần Thị Lành	005626/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
271	Lương Thị Lành	006844/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
272	Lê Thị Nhung	005989/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
273	Phùng Thị Thanh Hương	011204/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
274	Nguyễn Thị Hiền	014472/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng



	Khoa Hồi sức tích cực	XX			
275	Lâm Hùng Hạnh	005394/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung phạm vi: Tim mạch can thiệp	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa HSTC_CD
276	Trịnh Việt Bắc	004125/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
277	Trương Thị Lam Thuyên	0008447/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
278	Đình Việt Tuấn	011866/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
279	Phan Anh Dũng	003702/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
280	Bế Thị Kim Hải	011086/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
281	Lục Đình Hiếu	012798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
282	Phan Minh Thành	014192/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
283	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	002103/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
284	Phạm Thị Ngân Giang	005475/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
285	Phạm Thị Thanh Nga	006535/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
286	Đình Thị Quyên	005520/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
287	Phạm Huyền Lan Vi	004199/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
288	Bùi Quang Toàn	004195/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
289	Vũ Thị Thoa	004194/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
290	Đàm Thị Hân	004200/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
291	Trần Thị Hoa	0009424/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

292	Hoàng Thị Tuyên	0008196/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
293	Lâm nguon Thanh Trúc	004193/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
294	Nguyễn Tuấn Linh	004188/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
295	Vũ Kim Thanh Tuyền	005515/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
296	Phan Thị Quỳnh Anh	0063533/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
297	Trần Thị Kim Thoa	006532/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
298	Lê Văn Tân	0008357/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
299	Bùi Ngọc Sơn	0008029/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
300	Nguyễn Thị Mạc Thơ	0009281/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
301	Nguyễn Thị Trang	0007893/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
302	Hà Văn Hoàn	0009653/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
303	Ngô Thị Hiếu	009908/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
304	Hoàng Thị Hương	009907/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
305	Bùi Thị Nga	0009683/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
306	Nguyễn Thị Thùy Trang	0007893/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
307	Phan Thị Thu Hiền	009909/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
308	Lê Thị Hương	001474/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
309	Lâm Chinh Kính	003317/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
310	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	010926/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
311	Lê Thị Phương	003701/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
312	Nguyễn Văn Hùng	003804/QB-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
313	Dương Thị Chinh	012172/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
314	Nguyễn Thị Thu Loan	0021148/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
315	Hà Lại Tú Quyên	013422/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng

	Khoa Nội tiêu hóa	XX				
316	Đặng Ngọc Quý Huệ	005390/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội tiêu hóa	
317	Trần Thị Liên	011153/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội	
318	Cao Duy Tùng	012428/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội	
319	Đinh Thị Hương Thơm	013024/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội	
320	Trần Thị Thắng	004154/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng	
321	Bùi Thị Thúy Hằng	005523/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng	
322	Nguyễn Thị Phương Tâm	005514/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng	
323	Nguyễn Thị Thuận	0009207/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng	
324	Trần Thị Xuân	0002676/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng	
325	Nguyễn Thị Linh	012075/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng	
326	Hoàng Thị Bằng	002881/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng	
327	Nguyễn Hoàng Thanh Thư	013096/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng	
	Khoa Tim Mạch Can Thiệp	XX				
328	Trần Minh Thành	005550/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung phạm vi: Tim mạch can thiệp, Siêu âm Tim	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa TMCT	
329	Nguyễn Trí Tài	001181/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung phạm vi: Tim mạch can thiệp	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội, tim mạch can thiệp	
330	Phạm Quang Huy	004875/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung phạm vi: Tim mạch can thiệp, Siêu âm Tim	"	bác sĩ chuyên khoa nội, tim mạch can thiệp	

331	Vũ Đình Chuyên	0009549/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
332	Hoàng Phước Nhất Thi	010959/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
333	Phạm Tài Nhật Duy	003370/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
334	Nguyễn Văn Cường	011796/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
335	Nguyễn Văn Hoàng	013874/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
336	Nguyễn Thanh Tùng	011905/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	khoa nội
337	Lê Vũ Trùng Dương	014103/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	khoa nội
338	Trương Trần Bảo	014436/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
339	Vũ Văn Chinh	004177/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
340	Lê Văn Tới	004182/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
341	Nguyễn Thanh Giang	004192/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
342	Nguyễn Thị Hải Yến	0008194/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
343	Nguyễn Xuân Khỏe	0008354/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
344	Nguyễn Thị Hiền	0008390/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
345	Vũ Thị Thanh Hương	0009648/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
346	Bùi Thị Hằng	0009670/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
347	Lê Minh Hoàng	0009722/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
348	Nguyễn Thị Hường	003902/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
349	Mai Thị Thu	003700/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
350	Nguyễn Thị Liên	009929/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Nội tim mạch	XX			

351	Đinh Đức Hòa	005031/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội tim mạch
352	Trần Thị Thanh Nga	005402/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
353	Nguyễn Tuấn Anh	005053/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
354	Nguyễn Trang Đài	010166/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
355	Võ Thị Thanh	012427/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
356	Nguyễn Văn Giáp	012436/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
357	Đỗ Thị Cúc	014323/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
358	Hà Công Thái Sơn	014503/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
359	Nguyễn Thị Bích Thảo	0008398/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
360	Trương Thị Hương Giang	005530/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
361	Hồ Thị Thìn	0008232/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
362	Lê Thị Long	005533/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
363	Dương Thị Hoa	0008397/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
364	Châu Thị Tho	0008233/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
365	Phạm Thị Tú	004253/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
366	Nguyễn Thị Huế	0008157/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
367	Nguyễn Thị Tuyết	0008158/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
368	Ban Thị Hằng Nga	005528/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

369	Nguyễn Thị Thắm	005037/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
370	Nguyễn Thị Hồng Lĩnh	005527/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
371	Nguyễn Thị Vân	0008675/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
372	Vi Thị Vịnh	010639/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
373	Hoàng Thị Lệ	010458/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
Khoa Nội thần kinh					
374	Nguyễn Đình Thái	005611/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội thần kinh
375	Mạc Văn Trinh	005030/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
376	Nguyễn Vĩnh Nam	005405/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
377	Lại Văn Thái	011457/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
378	Lê Quỳnh Như	012560/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
379	Đông Thanh Hà	013910/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
380	Bùi Thị Hoài	013904/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
381	Phạm Thị Hoài Vân	005620/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
382	Võ Thị Thùy Nhi	0003084/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
383	Trần Thị Tiến	010964/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
384	Nguyễn Thị Hoa	004051/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
385	Trần Thị Vần	001209/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
386	Nguyễn Hoàng Kỳ Duyên	012328/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
387	Nguyễn Thị Thảo Mai	012327/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng

	Khoa Nội tổng hợp	XX			
388	Nguyễn Hòa Hiệp	006536/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội tổng hợp
389	Vũ Văn Luyện	006537/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội
390	Phan Tường Vân	005397/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
391	Lương Thị Liễu	0008322/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
392	Thiều Thúy Ngân	012480/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
393	Lê Thị Hà Vy	013526/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
394	Nguyễn Thị Thảo	013533/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
395	Lê Thị Thảo	005478/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
396	Lê Thị Thanh Tuyết	006544/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
397	Nguyễn Thị Ngọc Bích	0008132/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
398	Nguyễn Thị Hồng	005519/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
399	Phan Thị Hoài Thu	005513/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
400	Đỗ Thị Thanh Hà	005522/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
401	Hoàng Thị Thanh Tuyền	005525/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
402	Nguyễn Thị Ngọc Dung	005516/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
403	Mai Thị Oanh	005521/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
404	Trần Thị Hoài Thu	010927/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
405	Trịnh Thành Công	012768/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng

406	Đậu Thị Hồng	002076/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
407	Nguyễn Thị Kim Tuyền	012750/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
408	Lê Thị Yến Nhi	012921/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
409	Đoàn Thụy Nhân Tâm	013062/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
410	Dương Thị Trang	014168/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Nhiệt đới	XX			
411	Nguyễn Ngọc Thanh Quyên	006866/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nhiệt đới
412	Lê Thế Dương	0007675/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội và nội nhiêm	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội, nội nhiêm
413	Bùi Thị Nhung	0009026/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
414	Đậu Thị Ân	012499/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
415	Phan Thị Hoài	012549/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
416	Hoàng Thị Hậu	012564/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
417	Nguyễn Thị Kiều Oanh	014347/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội
418	Nguyễn Minh Phúc	006538/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
419	Dương Thị Hoàng Liên	0008437/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
420	Lê Thị Thúy	006814/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
421	Nguyễn Thị Thu Thảo	0008995/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
422	Phạm Thị Thi	010103/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
423	Nguyễn Thị Trang	010847/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
424	Nguyễn Thị Bé	003428/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
425	Phan Thị Thanh Thu	001726/TTH-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng

426	Nguyễn Thị Vân	014346/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Điều dưỡng
	Khoa Ngoại Tổng quát	XX			
427	Nguyễn Sơn	005382/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa ngoại tổng quát
428	Đỗ Quốc Tuyên	005389/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại
429	Nguyễn Văn Bình	0008181/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
430	Hoàng Thanh Ngân	0008996/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
431	Trần Vũ	010763/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
432	Đặng Văn Đồng	011919/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
433	Lê Hữu Tiến	012511/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
434	Lê Ngọc Hải	012432/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
435	Hồ Ngọc Sơn	012550/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
436	Ngô Quang Huy	012545/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
437	Hoàng Đức Bình	012822/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
438	Đặng Minh Tuấn	010194/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
439	Nguyễn Thành Huynh	013530/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
440	Lê Công Hồng Hạnh	014469/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
441	Trịnh Thị Hồng Hiền	005205/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
442	Hà Thị Dung	004207/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

443	Vũ Thị Thùy Linh	004210/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
444	Vũ Thị Hương Mai	004204/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
445	Phạm Thị Đan Thanh	004203/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
446	Trần Thị Bảo Thoa	0008161/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
447	Nguyễn Thị Diệp	0009671/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
448	Lâm Quỳnh Phương	0008769/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
449	Lê Thị Thanh	004031/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
Khoa Phẫu thuật tim - Ngoại		XX			
450	Đỗ Trung Dũng	0009299/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, phẫu thuật tim mạch	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Phẫu thuật tim - Ngoại lồng ngực
451	Bùi Văn Linh	005138/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại
452	Nguyễn Văn Thái	0008445/ĐNAI-CCHN 870/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội QĐ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - lồng ngực và mạch máu	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại - lồng ngực và mạch máu
453	Nguyễn Huy Phú	012418/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
454	Trần Viết Bảo	012759/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
455	Đặng Xuân Quyền	013610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
456	Phạm Nguyễn Thành Nam	014507/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
457	Trần Ngọc	005663/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
458	Hồ Thị Mỹ Ngọc	0008124/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

459	Tạ Thị Thảo Quyên	0008125/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
460	Trương Thị Phương Hiền	0009460/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
461	Ngô Thị Thu Hà	010699/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
462	Lê Thị Hoa	002084/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Ngoại Niệu	XX			
				Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa ngoại niệu
463	Cao Chí Viết	0008645/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		bác sĩ chuyên khoa ngoại
464	Vũ Thanh Tùng	010138/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
465	Phạm Đình Hoài Vũ	010289/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
466	Vũ Ngọc Lộc	012644/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
467	Lê Văn Tiến	0009406/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
468	Lê Minh Đoàn	0008205/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
469	Thái Văn Giáp	006841/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
470	Lê Thị Hà	0008188/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
471	Lê Thị Vân	0008596/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
472	Bùi Thị Khánh Linh	004230/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
473	Nguyễn Thị Tố Uyên	005472/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
474	Hoàng Thị Diệu Ái	004514/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
475	Nguyễn Yến Hương	013515/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa CTCH-bông				

476	Nguyễn Tường Quang	005625/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa chấn thương chỉnh hình_bông
477	Nguyễn Quốc Lữ	005644/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại
478	Ngô Đăng Hoan	0007651/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
479	Trần Chí Hậu	0030831/HCM-CCHN (TP HCM)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
480	Nguyễn Đăng Vững	002333/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
481	Khổng Trần Trí	004520/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
482	Trần Văn Khiêm	0011357/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
483	Triệu Văn Vũ	0011910/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
484	Tăng Khánh Hậu	011979/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
485	Lê Thế Giới	012471/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
486	Ngô Thị Ninh	012515/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
487	Phạm trung bắc	013481/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
488	Trương Quang Hải	013529/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
489	Đình Tiên Vương	012664/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
490	Nguyễn Tá Úy	003264/TTH-CCHN 507/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
491	Trần Thị Kiều	005643/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
492	Phạm Tấn Trọng	0008206/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	"	Kỹ thuật viên bó bột

493	Nguyễn Văn Hoàng	0008243/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	"	Kỹ thuật viên bó bột
494	Bùi Tất Thắng	0008208/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	"	Kỹ thuật viên bó bột
495	Nguyễn Thị Hoàng Kim	005647/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
496	Vũ Thị Xuân Ly	005646/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
497	Nguyễn Thị Ngọc Phương	0008632/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
498	Trần Thị Thanh Nhân	005642/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
499	Nguyễn Thị Thanh Tâm	005545/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
500	Vũ Thị Hồng	005640/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
501	Lê Ngọc Dũng	005639/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
502	Vũ Thị Minh Ngọc	010521/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
503	Dương Thị Lệ Thanh	002114/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
504	Trần Thị Thu Phương	0009706/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
505	Nguyễn Thị hương	002655/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
506	Nguyễn Thị Thu Hiền	001770/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
507	Hoàng Thị Thúy	000681/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
508	Võ Thị Kim Oanh	012990/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
509	Nguyễn Thị Kiều Trang	012888/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
510	Trần Thị Hồng Nhung	014068/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
511	Ká Thu	048340/HCM-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
512	Lưu Thị Lan Anh	014038/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
513	Nguyễn Thị Dung	014196/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Ngoại thần kinh	XX			

514	Nguyễn Đức Việt	005658/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa ngoại thần kinh
515	Nguyễn Thanh Hà	012492/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa ngoại
516	Nguyễn Huy Cường	013707/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
517	Khổng Thị Thu Thảo	010968/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
518	Phạm Minh Thành	014173/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
519	Nguyễn Xuân Học	014352/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
520	Lô Dương Uy	014790/NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	"	bác sĩ chuyên khoa ngoại
521	Nguyễn Thị Thu Hương	0008433/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
522	Nguyễn Thị Dư	005662/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
523	Nguyễn Thị Thu Vân	005883/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
524	Trần Thị Thu Thiện	005660/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
525	Phan Thị Ngọc Bích	014211/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa PTGMHS	XX			
526	Lê Quang Sơn	005986/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa PTGMHS
527	Nguyễn Đình Lợi	0008990/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức
528	Nhâm Thị Nương	005378/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức

		012312/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức
529	Phan Vĩnh Tùng	09/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
		012213/TH-CCHN		Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức
530	Đỗ Thị Trang	01/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (ngày 30/09/2019)		
		012654/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức
531	Trần Văn Quỳnh	27/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
		012646/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức
532	Nguyễn Minh Hân	26/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
533	Đào Văn Lý	005497/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
534	Nguyễn Thụy Thanh Thảo	0008179/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	mê Hồi sức
535	Lê Hòa Bình	005395/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
536	Bùi Thị Kim Liên	0008174/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
537	Quản Thị Kim Loan	005398/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
538	Nguyễn thị Phượng	005399/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
539	Lê Quốc Liễu	005401/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
540	Trương Thị Kim Hoa	006529/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
541	Nguyễn Quang Tuyền	005982/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
542	Phạm Thị Hằng	005981/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
543	Đoàn thị Mộng Thu	005984/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
544	Tô Thị Kiều Diễm	005983/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức

545	Phan Ngọc Quỳnh Như	0008164/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	"	Kỹ thuật viên Gây mê Hồi sức
546	Trịnh Xuân Hòa	005511/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
547	Đinh Thị Oanh	005493/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
548	Trần Hùng Anh	0008178/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
549	Ngô Minh Tín	0008172/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
550	Hà Đắc Minh Thu	0008167/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
551	Nguyễn Thị Huệ	0008169/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
552	Trần Tiến Đức	0009405/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
553	Nguyễn Thị Kim Huệ	0008176/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
554	Cao Xuân Bình	005488/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
555	Bùi Văn Nguyên	005486/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
556	Nguyễn Thị Kim Xuyên	004132/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
557	Nguyễn Thị Ánh	005487/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
558	Bùi Viết Đạt	005483/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
559	Nguyễn Nguyên Vương	005482/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
560	Nguyễn Thị Vân	005481/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
561	Đặng Minh	005480/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
562	Phan Thị Thu Hương	005479/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

563	Nguyễn Linh	005510/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
564	Nguyễn Văn Hùng	005509/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
565	Lê Hoàng Mỹ Ngân	005508/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
566	Lê Thị Len	005507/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
567	Hoàng Anh Tuấn	005506/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
568	Lê Cảnh Diệu Hà	005496/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
569	Nguyễn Bình	005503/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
570	Nguyễn Thái Sơn	005502/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
571	Nguyễn Trần Thanh Tùng	005499/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
572	Nguyễn Văn Minh	005498/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
573	Nguyễn Việt Anh	0009372/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
574	Nguyễn Anh Quý	0008175/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
575	Phạm Quang Thiệu	006530/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
576	Phan Khắc Đạt	0009430/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
577	Võ Doãn Thánh	0008214/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
578	Nguyễn Thị Hương	010497/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
579	Phạm Thị Thắm	001506/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
580	Nguyễn Thị Xuân	003728/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
581	Lê Văn Lương	011822/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
582	Hoàng Thị Hiền	004596/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
583	Vì Thị Chinh	011328/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng

584	Vũ Thị Huệ	013181/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
585	Cao Thị Quỳnh Trâm	013182/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
586	Nguyễn Thị Hà Linh	014040/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
587	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	014039/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
588	Trần Thị Hà Phương	014172/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Sản I	XX			
589	Lý Thị Xuân Lan	005387/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa sản I
590	Phạm Thanh Dương	005852/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa sản
591	Vũ Thị Bình	005445/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
592	Chu Văn Tình	009998/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
593	Lê Thị Nguyên Hồng	010159/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
594	Võ Thị Diệu Loan	005461/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	chuyên khoa sản
595	Trương Thanh Đạt	002070/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	chuyên khoa sản
596	Nguyễn Tuấn Vũ	012484/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
597	Phạm Xuân Thanh	011030/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	chuyên khoa sản
598	Nguyễn Thị Thu Thủy	005543/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
599	Nguyễn Thị Dung	005443/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
600	Phan Thị Đan	0008144/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
601	Nguyễn Thị Ngọc Sao	0008143/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
602	Nguyễn Thị Hồng Phương	0008142/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh

603	Dương Thị Bình	0008141/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
604	Nguyễn Thị Hằng	0008140/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
605	Nguyễn Thị Kim Hoa	006862/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
606	Trần Thúy Vân	005449/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
607	Nguyễn Thị Vĩnh Yên	005463/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
608	Hoàng Thị Hiền	005462/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
609	Lê Thị Kim Sang	005426/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
610	Lê Thị Kim Xuyên	005441/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
611	Nguyễn thị Ngọc Lan	005428/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
612	Ngũ Thị Liên	005456/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
613	Nguyễn Thị Huyền	005453/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
614	Phạm Nguyễn Thùy Dương	005434/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
615	Trần Ngọc Trúc	006861/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
616	Trần Thị Cúc	005436/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
617	Lê Thị Ninh	005468/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
618	Nguyễn Thị Mai	005457/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
619	Nguyễn Thị Huệ	006860/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
620	Nguyễn thị Thu Phương	005455/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
621	Nguyễn Thị Thu	005452/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh

622	Nguyễn thị Anh	006858/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
623	Nguyễn Thị Thắm	005446/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
624	Đinh Thị Thu Hồng	005444/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
625	Nguyễn Thị Huỳnh Diễm	006853/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
626	Phạm Thị Thu Thảo	005447/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
627	Nguyễn Thị Hoa Mai	005440/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
628	Đặng Thị Thương	005437/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
629	Từ Thị Mỹ Kim	005432/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
630	Nguyễn Thị Bích Hồng	005430/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
631	Trương Kim Tuyền	005425/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
632	Phạm Thị Lờ	005433/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
633	Trần Lê Uyên My	005429/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
634	Nguyễn Thị Lan Anh	0008116/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
635	Lưu Thị Yên Oanh	0008115/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
636	Hà Thị Tới	0008226/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
637	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	0008154/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
638	Nguyễn Thị Nga	0008153/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
639	Trần Thị Nghe	0008152/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
640	Từ Thị Vĩ	0008151/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh

641	Trần Thị Mỹ Loan	0008150/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
642	Bùi Thị Cẩm Trinh	0008149/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
643	Nguyễn Thị Phượng Huyền	005454/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
644	Lê Thị Minh Nguyệt	006864/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
645	Hoàng Thị Hành	0008739/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
646	Lê Thị Tư	010078/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
647	Trần Thị Thương Thủy	0009380/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
	Khoa Sản II	XX			
648	Đào Thị Anh Vinh	006851/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa sản II
649	Nguyễn Đức Linh	0007650/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa sản
650	Hà Văn Điện	0008384/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
651	Nguyễn Bình	0009863/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
652	Trần Thị Đoan Thục	010961/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
653	Ngô Thị Thúy	004172/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
654	Trương Thị Hiền	002493/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
655	Nguyễn Thị Trang	011598/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
656	Phan Hữu Phú	012542/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản

657	Trần Thị ánh Nguyệt	012517/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	"	Bác sĩ chuyên khoa sản
658	Đỗ Thị Kiều Oanh	005458/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
659	Phạm Thị Thơm	0008134/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
660	Võ Thị Yên	006553/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
661	Nguyễn Thị Xuân Hoa	006852/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
662	Nguyễn Thy Nhi	005442/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
663	Lê Thị Kim Thu	005424/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
664	Bùi Thị Ngọc Mai	005465/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
665	Chu Thị Hồng Thân	0008135/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
666	Đào Thị Tú Quyên	0008139/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
667	Nguyễn Thanh Thảo	0008137/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
668	Lục Thị Hằng	0008678/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
669	Trương Thị Mỹ Trang	0008138/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
670	Nguyễn Thùy An	0008679/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
671	Lê Thị Lý	0008387/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
672	Phạm Thị Hoa	0009384/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh chăm sóc bệnh nhân (theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011)	"	Hộ sinh
673	Lê Thị Bội Ngọc	0009569/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
674	Trần Thị Thu Quyên	0009568/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
675	Nguyễn Thị Dung	0009615/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
676	Lê Thị Ngọc Trâm	0009487/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh

677	Hà Thị Kim Huyền	0009621/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
678	Mai Thị Huyền	002150/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Hộ sinh
679	Vương Thị Hoài Thu	004509/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
680	Nguyễn Thị Thu Thảo	010219/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Hộ sinh
	Khoa Tai Mũi họng	XX	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa TMH
681	Phạm Thị Thanh Nga	012372/ĐNAI-CCHN 10/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng
682	Lê Thị Năm	014174/ĐNAI-CCHN 778/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng
683	Nguyễn Thị Bảo Yến	013577/ĐNAI-CCHN 22/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng
684	Nguyễn Đức Thắng	013564/ĐNAI-CCHN 21/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng
685	Phạm Thị Hải Yến	004226/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
686	Nguyễn Thanh Thùy	004227/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
687	Đỗ Hồng Thu	004224/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
688	Nguyễn Thị Thu Hương	003081/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
689	Nguyễn Thị Kim Ngọc	011520/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	"	Điều dưỡng
	Khoa Răng hàm mặt	XX		Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa RHM
690	Vũ Xuân Nhật Mỹ	005042/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	

691	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	005408/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa RHM
692	Trịnh Trường Giang	005052/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	"	bác sĩ chuyên khoa RHM
693	Dương Anh Tùng	011089/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	"	bác sĩ chuyên khoa RHM
694	Hoàng Phước Nhã Thi	013523/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	"	bác sĩ chuyên khoa RHM
695	Nguyễn Ngọc Phát	014206/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	"	bác sĩ chuyên khoa RHM
696	Trần thanh Bích Phượng	005051/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
697	Trần Thúy Hoa Phượng	005036/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
698	Đào Thị Kim Dung	0008676/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
699	Mai Thị Tâm	005534/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
700	Trần Thị Vân	0009231/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
	Khoa Mắt	XX			
701	Nguyễn Thị Thúy Hoa	004865/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Trưởng khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa mắt
702	Trần Hữu Trọng	004866/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa Mắt
703	Lê Hà Uyên	012245/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa Mắt
704	Nguyễn Thị Hồng	013460/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Bác sĩ chuyên khoa Mắt
705	Lê Thị Thùy Dung	013541/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	"	Bác sĩ chuyên khoa ngoại, thực hành ck Mắt

706	Hoàng Thị Thu Hà	005500/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
707	Nguyễn Thị Hương	005422/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
708	Trần Thị Tường Vi	004892/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
709	Nguyễn Thị Thúy	004887/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
710	Trần Hoài Diễm Quỳnh	004880/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
711	Phạm Thị Ngọc Ánh	004871/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
	Khoa Phục hồi chức năng	XX	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội		
		005384/ĐNAI-CCHN	QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật chuyên môn thuộc chuyên khoa: phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	trưởng khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa PHCN
712	Trần Kim Long	18/QĐKBCB-BVTN 0008674/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
713	Trần Thị Lê	QĐ số: 619/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
	Dương Hoàng Việt	012678/ĐNAI-CCHN	QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật chuyên môn thuộc chuyên khoa: phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
714		19/QĐKBCB-BVTN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
		002008/ĐNAI-CCHN	QĐ phân công khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
715	Vũ Thị Thu Trang	14/QĐKBCB-BVTN 010826/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng
716	Phan Thu Thảo	15/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ ck nội, thực hành chuyên khoa phục hồi chức năng
717	Lương Thị Lam	013099/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ ck nội, thực hành chuyên khoa phục hồi chức năng

718	Lê Thái Dương	012663/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ ck nội, thực hành chuyên khoa phục hồi chức năng
719	Trần Thị Hoài	005641/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
720	Phạm Thị Kim Hải	004898/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
721	Mai Thị Độ	004895/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
722	Trương Thị Thảo Trinh	004896/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
723	Nguyễn Thị Phương	004996/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
724	Phạm Thùy Vi	004998/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
725	Nguyễn Thị Thùy Phước	0008358/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
726	Nguyễn Thị Hường	0008594/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
727	Phạm Thị Lệ	0009359/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
728	Hoàng Anh Thi	002061/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
729	Lê Trọng Dũng	002074/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
730	Lê Văn Hiếu	002065/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
731	Vũ Tiến Dũng	012674/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
732	Nguyễn Văn Mừng	012673/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	"	Kỹ thuật viên VLTL
733	Phạm Ngọc Phát	012667/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
734	Trần Nguyễn Anh Tuấn	013315/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	"	Kỹ thuật viên VLTL
735	Nguyễn Thị Thùy Linh	012687/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	"	Kỹ thuật viên VLTL
736	Nguyễn Thị Luyến	010621/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
737	Võ Thanh Hoàng	010742/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	"	Kỹ thuật viên VLTL
738	Nguyễn Thị Phương Giang	014407/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	"	Kỹ thuật viên VLTL
739	Vũ Thị Nhi	004897/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
740	Nguyễn Thị Bích Thủy	0008366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
741	Nguyễn Thị Phương Thi	0008310/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng

742	Đoàn Thị Ngọc Anh	0008355/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
743	Trần Thị Lệ Quyên	0009695/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Khoa Nội Tiết	XX			
744	Nguyễn Thị Khang	0008439/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	Phó khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa nội tiết
745	Trịnh Thanh Minh	005064/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội tiết
746	Nguyễn Thị Minh Thi	005612/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	"	bác sĩ chuyên khoa nội tiết
747	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	006849/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
748	Trương Lê Tú Uyên	005637/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
749	Đỗ Thị Thu	005518/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
750	Võ Thị Cẩm Hà	0008238/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
751	Phạm Lê Hồng Phượng	004216/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân (theo QĐ số 41/2005/QĐ – BNV)	"	Điều dưỡng
752	Lê Thị Thanh Trang	010757/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
753	Phạm Thị Tắm	001724/ĐNAI-CCHN	Theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	"	Điều dưỡng
	Phòng khám ĐK Bệnh nghề nghiệp				
754		0008063/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa phòng khám bệnh nghề nghiệp
	Đào Thị Cẩm Tú	20/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật chuyên môn thuộc chuyên khoa: bệnh nghề nghiệp		
		012685/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7 giờ - 12 giờ Chiều: 13 giờ 30 - 16 giờ (Từ thứ Hai đến thứ Sáu) Sáng thứ 7: 7 giờ - 12 giờ	bác sĩ chuyên khoa nội, khám bệnh nghề nghiệp
755	Hà Hoàng Nhật Lệ	23/QĐKBCB-BVTN	QĐ phân công thực hiện một số kỹ thuật chuyên môn thuộc chuyên khoa: bệnh nghề nghiệp		

Handwritten initials in blue ink.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2022

GIÁM ĐỐC

GHI CHÚ:

Ngoài thời gian làm việc như trên các bác sĩ và nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.

Bệnh viện có khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế vào sáng thứ 7 lúc: 7 giờ đến 12 giờ.

Bệnh viện tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho bệnh nhân tiểu đường, tim mạch vào sáng chủ nhật lúc: 7 giờ đến 12 giờ.



Phạm Văn Dũng

